

Phát triển năng lực tư duy sáng tạo cho học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

Lương Thị Bích*

* ThS, Khoa Lý luận Chính trị, Khoa học xã hội Nhân văn và Tâm lý Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

Received: 2/4/2023; Accepted: 7/4/2023; Published: 14/5/2023

Abstract: Creative thinking plays a very important role for learners, helping them to correctly identify the nature of creative thinking, while improving learning and training results; forming quality, working style, creativity in handling situations right in the learning process and working practice later on. Accordingly, developing creative thinking capacity for students of People's Police College I currently has great practical significance.

Keywords:

1. Đặt vấn đề

Tư duy sáng tạo biểu hiện trình độ của con người trong quá trình nhận thức nhằm tìm ra bản chất, quy luật, nội dung, hình thức, phương thức hành động mới trên cơ sở tri thức, kinh nghiệm đã có, phù hợp với hiện thực khách quan và yêu cầu giải quyết những nhiệm vụ đặt ra. Nói cách khác, tư duy sáng tạo nhằm tìm ra các phương án, biện pháp thích hợp để kích hoạt khả năng sáng tạo và để tăng cường khả năng tư duy của một cá nhân hay một tập thể cộng đồng làm việc chung về một vấn đề hay lĩnh vực. Tư duy sáng tạo có khả năng phản ánh đúng đắn sự vận động, phát triển của hiện thực khách quan, tạo ra tri thức mới về tự nhiên, xã hội và bản thân con người. Do đó, tư duy sáng tạo sẽ là công cụ nhận thức khoa học và chỉ đạo, cải tạo hoạt động thực tiễn có hiệu quả nhất.

Đổi mới phương pháp dạy học, hình thành và phát triển năng lực tư duy, khả năng vận dụng kiến thức cho người học là yếu tố quan trọng quyết định chất lượng giáo dục. Trong đó, phát triển năng lực tư duy sáng tạo cho học viên trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I trong quá trình học tập, rèn luyện được Đảng, Nhà nước, Bộ Công an và các trường Công an nhân dân đặc biệt quan tâm. Để theo kịp xu hướng của khu vực và quốc tế, ngành giáo dục nói chung và giáo dục trong các trường Công an nhân dân nói riêng phải đổi mới toàn diện để hội nhập và phát triển; đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ đất nước.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sự cần thiết phải đổi mới tư duy sang tạo

Tư duy sáng tạo có vai trò rất quan trọng đối với

học viên giúp họ xác định đúng bản chất của tư duy sáng tạo, vừa nâng cao kết quả học tập, rèn luyện; hình thành phẩm chất, tác phong công tác, sáng tạo trong xử trí các tình huống ngay trong quá trình học tập và thực tiễn công tác sau này. Do đó có thể nói, phát huy vai trò tư duy sáng tạo của học viên trong quá trình học tập chính là “làm cho cái hay, cái tốt, cái đúng tỏa tác dụng và tiếp tục nảy nở thêm”.

Tuy nhiên, quá trình đào tạo hiện nay cho thấy, việc phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I còn tồn tại những bất cập cần nhận thức và giải quyết. Không ít học viên còn thụ động, đối phó, thể hiện sự thiếu tích cực, chủ động, sáng tạo; tư duy giáo điều, dập khuôn theo tri thức có sẵn; tính linh hoạt, sáng tạo trong tư duy chưa rõ nét; hiện tượng học cảm chừng, học thuộc nhưng không hiểu bản chất, liên hệ vận dụng kiến thức vào thực tiễn còn hạn chế. Một bộ phận học viên tốt nghiệp về đơn vị cơ sở công tác chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra, trong chỉ huy quản lý còn dập khuôn, máy móc, sách vở dẫn đến hiệu quả giải quyết công việc chưa cao. Việc đổi mới phương thức còn nặng về hình thức, nội dung chưa sâu, chưa sát với thực tiễn, cứng nhắc về phương pháp. Do đó, cần phải có giải pháp để phát huy vai trò tư duy sáng tạo của học viên trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I ngay trong quá trình học tập, chú trọng chất lượng đào tạo gắn với phát triển trí tuệ, hình thành nền tảng tri thức, xây dựng năng lực tư duy trừu tượng, năng lực thích ứng, sáng tạo, chuẩn bị các kỹ năng, kỹ xảo và phát triển toàn diện nhân cách.

2.2. Biện pháp phát triển năng lực tư duy sáng tạo cho học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

2.2.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các nhân tố của quá trình đào tạo

Đây là biện pháp hàng đầu để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên. Bởi lẽ, hiệu quả của giáo dục, đào tạo trước hết là quá trình tác động có mục đích của các tổ chức và các lực lượng nhằm phát triển phẩm chất, nhân cách học viên theo mô hình và mục tiêu, yêu cầu đào tạo đặt ra. Thực hiện biện pháp này, trước tiên cần tăng cường đổi mới sự lãnh đạo, quản lý của cấp ủy đảng, chỉ huy các cấp và các cơ quan chức năng trong việc phát huy vai trò tư duy sáng tạo của học viên trong quá trình học tập; thực hiện chuẩn hóa các phương thức giáo dục theo quy chế, kế hoạch thống nhất, đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho học viên nghiên cứu, mở rộng tri thức, rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo... phát triển toàn diện và bảo đảm cho họ có đủ điều kiện, khả năng hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ khi ra trường.

Thực hiện biện pháp này, một mặt cần chú trọng mục tiêu chiến lược phát huy tư duy sáng tạo của học viên vào xây dựng con người và tập thể có văn hóa, tạo ra nếp sống văn minh, chính quy trong từng môi trường, từng đơn vị; mặt khác, cần thường xuyên coi trọng giáo dục, xây dựng ý thức tự giác, tích cực cho học viên; làm cho quá trình phát huy tư duy sáng tạo của học viên hướng đích vào xây dựng các chuẩn mực trong học tập, rèn luyện, xây dựng đạo đức cách mạng, lối sống cao đẹp của cán bộ, giảng viên và học viên. Đồng thời, phải làm cho quá trình phấn đấu, tu dưỡng, tự giáo dục, rèn luyện tư duy sáng tạo của mỗi cá nhân hướng theo những chuẩn mực thẩm mỹ, phẩm chất cao đẹp của người cảnh sát nhân dân. Quá trình phát huy vai trò tư duy sáng tạo của học viên cần chuyển hóa những gương điển hình tiên tiến về đạo đức, lối sống, về học tập và sáng tạo của cán bộ, giảng viên, học viên thành những giá trị văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, từ đó giúp học viên bồi bổ cảm xúc, nâng cao năng lực thẩm mỹ, phát huy năng lực sáng tạo trong học tập, rèn luyện.

Xây dựng môi trường văn hóa, môi trường sư phạm lành mạnh trong Nhà trường

Xây dựng môi trường văn hóa, môi trường sư phạm sẽ góp phần phát huy vai trò tư duy sáng tạo của học viên trong quá trình học tập, nhằm chuyển hóa hệ thống tri thức, kỹ năng, kỹ xảo cần đào tạo thành các phẩm chất bên trong của người cảnh sát nhân dân. Làm cho việc phát huy tư duy sáng tạo không những thấm sâu vào chiều sâu nhân cách của học viên cả về tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhận thức,

tình cảm, ý chí, cũng như vào chiều sâu các quan hệ văn hóa như: tình đồng chí, đồng đội, quan hệ giữa cấp trên – cấp dưới, giáo viên – học viên, mà còn thấm vào hoạt động giáo dục, đào tạo và các mặt hoạt động khác; làm cho học viên được sống trong bầu không khí tươi vui, phong phú, đa dạng, được hưởng thụ cái đẹp từ chính môi trường văn hóa, môi trường sư phạm của nhà trường mang lại và từ chính những hoạt động sáng tạo mà họ tạo ra. Do đó, cần nâng cao hơn nữa nhận thức của chủ thể giáo dục về vai trò, tầm quan trọng hai môi trường này đối với việc phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên. Cần xác định xây dựng môi trường văn hóa, môi trường sư phạm là góp phần bồi dưỡng cho học viên “khả năng và trình độ... góp phần làm đẹp hơn lên cuộc sống, chiến đấu, lao động, học tập, sinh hoạt”, hình thành ở họ thái độ, tình cảm, niềm tin, đạo đức, thổi thục ngọn lửa nhiệt tình và khát vọng được học tập, rèn luyện, nghiên cứu – sáng tạo, hoạt động – cống hiến và nỗ lực vượt qua mọi khó khăn gian khổ.

Thực hiện biện pháp này chính là đưa cái đẹp vào đời sống, xây dựng lối sống văn hóa lành mạnh, giúp học viên vững vàng, kiên định trước mọi cám dỗ, chạm bẫy trong xã hội và sự lôi kéo của các thế lực thù địch, không sa vào lối sống buông thả, tự do, thực dụng, cơ hội, vị kỷ, cá nhân. Để thực hiện nội dung này cần làm cho phát huy vai trò tư duy sáng tạo của học viên trở thành yếu tố bên trong điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mỗi học viên phù hợp với mục tiêu, lý tưởng; phù hợp với yêu cầu của ngành công an và xã hội, từ đó giúp họ có ý thức, thái độ, động cơ học tập, rèn luyện đúng đắn, rèn đức, luyện tài, lập thân, lập nghiệp “để phụng sự tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh, tức là để làm trọn nhiệm vụ là người làm chủ nước nhà”. Đây cũng là nội dung quan trọng để xây dựng nhà trường, xây dựng ngành công an vững mạnh về chính trị – nhân tố tạo nên sức mạnh chiến đấu và bản chất cách mạng của cảnh sát nhân dân, qua đó phát huy tinh thần độc lập tự chủ, tự lực tự cường của cán bộ, giảng viên, học viên trong dạy và học.

Phát huy nhân tố chủ quan của học viên trong quá trình học tập để phát triển tư duy sáng tạo

Đây là một yêu cầu khách quan, một nhiệm vụ cơ bản, cấp thiết, nhằm đào tạo ra người cảnh sát nhân dân có đủ tri thức, phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới. Do đó, phát huy vai trò

nhân tố chủ quan trong quá trình học tập của HV hiện nay là sự nghiệp chung của các nhà trường, đòi hỏi lãnh đạo, chỉ huy thường xuyên quan tâm phát huy vai trò tư duy sáng tạo của học viên trong quá trình học tập, xây đắp những giá trị văn hóa của người Công an nhân dân bền vững, cốt lõi trong nhân cách, hướng học viên tới các giá trị chân – thiện – mỹ, phát triển về trí tuệ, tinh thần, thể chất, gắn với phát triển tư duy sáng tạo ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ của ngành Công an, góp phần tạo ra sự đồng bộ cùng hướng tới phục vụ sự nghiệp xây dựng Công an “cách mạng, chính quy, từng bước hiện đại”, làm cho “bản chất cách mạng của Công an nhân dân thấm vào trong từng trái tim khối óc... của mọi chiến sỹ Cảnh sát nhân dân, biểu hiện ở sự giác ngộ sâu sắc mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của người chiến sỹ Cảnh sát nhân dân, ở hành động thực tiễn của mỗi cán bộ, chiến sỹ trong thực hiện nhiệm vụ”, quyết tâm học tập, rèn luyện, không ngừng hoàn thiện nhân cách, đạo đức lối sống, thực sự xứng đáng là công an nhân dân trong thời kỳ mới.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Việt Dũng (2013), “Một số suy nghĩ về năng lực sáng tạo và phương hướng phát huy năng lực sáng tạo của con người Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Khoa học*, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, số 49, tr 160-169.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Hồng Gấm (2012), *Phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên thông qua dạy học phân Hóa vô cơ và Lí luận - Phương pháp dạy học hóa học ở trường cao đẳng sư phạm*. Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
4. Huỳnh Văn Sơn (2009), *Giáo trình Tâm lí học sáng tạo*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
5. Đinh Thị Hồng Minh (2013), *Phát triển năng lực độc lập sáng tạo của sinh viên đại học kĩ thuật*, Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

Xây dựng các bước chuyển đổi số cho các... (tiếp theo trang 10)

CDS làm thay đổi tất cả: từ chiến lược phát triển của doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan, cấu trúc tổ chức, hạ tầng kỹ thuật, năng lực và cách thức làm việc của con người đến văn hóa ứng xử trong nội bộ và với xã hội, tập quán sống, làm việc, học tập của những người tham gia và cả phong cách hoạt động, văn hóa của tổ chức, doanh nghiệp.

Bước 10: Trưởng thành số

Có 2 dạng CPS được phát triển và ứng dụng trong doanh nghiệp. Một là các CPS hoạt động tự động hoàn toàn theo cơ chế thông minh và các CPS hỗ trợ hoạt động của con người một cách thông minh. Trong đa số các trường hợp, các CPS thứ hai sẽ được phát triển và đi vào phục vụ trước vì chúng có vai trò hỗ trợ (trợ lý số, tiếp tân số, thủ kho số...) nên người ta dễ làm quen và tự thay đổi. Loại CPS thứ nhất thường xuất hiện chậm hơn, tuy nhiên, chúng mới là các nhân vật chính của công cuộc CDS.

Tỷ trọng của các CPS (tính theo khối lượng công việc mà các CPS này đảm nhiệm hay tác động trên tổng khối lượng công việc của doanh nghiệp) tăng dần cả về số lượng và chất lượng. Người ta gọi đó là mức độ trưởng thành số của doanh nghiệp.

3. Kết luận

Một tổ chức, cơ quan, cơ sở giáo dục hay CSGDDH trưởng thành số nhanh hay chậm phụ

thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó, nhận thức đúng, chọn đúng phương pháp thực hiện và nắm bắt được những cơ hội có ý nghĩa quyết định. Để CDS thành công thì việc kiến tạo nền tảng được bắt nguồn từ số hóa. Nghiên cứu đề xuất được các bước để tiến hành một quá trình CDS. Tuy còn nhiều khó khăn thách thức như về con người, công nghệ trong giai đoạn đầu tiên của quá trình CDS, để áp dụng các bước CDS này vào các cơ sở giáo dục cần kết hợp, phân tích kỹ càng và thống nhất giữa lý thuyết, thực tiễn và bộ tiêu chí CDS của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tài liệu tham khảo

1. Thủ tướng Chính phủ (2020), *Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*, số 749/QĐ-TTg ngày 03-06-2020.
2. Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam (2020), *Khái niệm chuyên đổi số và chuyên đổi số trong giáo dục đại học*.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Quyết định Ban hành Bộ chỉ số, tiêu chí đánh giá chuyên đổi số cơ sở giáo dục đại học*, số 4740/QĐ-BGDĐT ngày 6-12-2022.
4. Bộ Thông tin truyền thông (2021), *Cẩm nang chuyên đổi số (tái bản có chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung năm 2021)*.